

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày 24 - 10 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Tuấn Cường

Ông Hoàng Văn Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hoài Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2023/HSST ngày 09 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn C**; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1967, tại: huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKTT và nơi ở trước ngày bị bắt: Bản B, xã ML, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 02/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Ú (đã chết) và bà Lường Thị Ủ; có vợ là Lò Thị L và 03 người con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính, đã bị kết án, ngày 29/9/2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 03 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. (Bản án này bị cáo đã được xóa án tích)

2. Họ và tên: **Quàng Văn T**; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1973, tại: huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKTT và nơi ở trước ngày bị bắt: Bản PN, xã ML, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 02/10; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn S (đã chết) và bà Lò Thị K; có vợ là Quàng Thị H và 05 người con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Các bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/7/2023 sau đó bị tạm giam cho đến

nay, các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn C:* Bà Lê Thị D- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. (vắng mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn T:* Bà Hà Thị T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 08/7/2023, Quàng Văn T đi bộ từ nhà ra cầu Pá Nặm thuộc bản PN, xã ML, huyện Mường Ảng gặp và hỏi mua được 01 gói Heroine gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng với giá 230.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết. Sau khi mua được ma túy, Quàng Văn T về nhà và chia gói Heroine ra thành 06 gói nhỏ rồi dùng các mảnh nilon màu hồng gói lại, sau đó Quàng Văn T sử dụng hết 02 gói, còn lại 04 gói Quàng Văn T cất giấu dưới đầu giường ngủ mục đích để sử dụng và có ai hỏi mua thì bán. Đến sáng ngày 09/7/2023, Quàng Văn T tiếp tục lấy ra 01 gói Heroine sử dụng rồi cất giấu 03 gói Heroine còn lại vào chỗ cũ. Khoảng 13 giờ ngày 09/7/2023, Quàng Văn T cầm theo 03 gói Heroine đi làm ruộng, khi vừa ra khỏi nhà Quàng Văn T gặp Lò Văn C đến hỏi mua ma túy, Quàng Văn T đã bán cho Lò Văn C 03 gói Heroine còn lại với giá 200.000 đồng. Hồi 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi Lò Văn C đang trên đường trở về nhà đến bản B, xã ML thì gặp tổ công tác Công an xã Mường Lạn đang làm nhiệm vụ yêu cầu Lò Văn C nếu có ma túy thì giao nộp, Lò Văn C đã tự giác giao nộp 03 gói Heroine vừa mua của Quàng Văn T cho tổ công tác. Tổ công tác mời người chứng kiến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng. Cùng ngày, Quàng Văn T bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp, qua khám xét khẩn cấp Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Ảng đã thu giữ số tiền 200.000 đồng mà Quàng Văn T bán ma túy cho Lò Văn C.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 09/7/2023 tại Công an huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đã xác định: Tổng ba gói chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn C có khối lượng là 0,13 gam, trích gửi làm mẫu vật giám định chất ma túy 0,08 gam, ký hiệu M1, M2, M3. Tại bản kết luận giám định số: 1161/KL-KTHS ngày 16/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: 03 mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M1, M2, M3 trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn C gửi giám định là chất ma túy loại Heroine. Không hoàn lại mẫu vật trích gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số: 1116/KL-KTHS ngày 18/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000 đ (một trăm nghìn đồng) và 10 (mười) tờ tiền mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng) gửi giám định là tiền thật. Hoàn lại toàn bộ mẫu vật gửi đến giám định.

Tại Bản cáo trạng số: 103/CT-VKSMA ngày 06/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Quảng Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Quảng Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Quảng Văn T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 01 năm 01 tháng đến 01 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,05 gam heroine (là vật chứng hoàn lại sau giám định); tịch thu tiêu hủy 03 mảnh túi nilon màu hồng; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng của Quảng Văn T do bị cáo phạm tội mà có. Các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, Người bào chữa cho bị cáo Quảng Văn T và Luận cứ bào chữa của Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn C gửi Tòa án hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng về việc truy tố và xét xử bị cáo Lò Văn C về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; bị cáo Quảng Văn T về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Lò Văn C được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Áp dụng mức hình phạt thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Kiểm sát viên và Người bào chữa không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo Quảng Văn T không có ý kiến gì; Bị cáo Lò Văn C đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của các bị cáo: Ngày 08/7/2023, bị cáo Quảng Văn T đã có hành vi mua Heroine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 09/7/2023,

Quàng Văn T đã bán cho Lò Văn C 03 gói Heroine có tổng khối lượng là 0,13 gam với giá 200.000 đồng. Ngày 09/7/2023, Lò Văn C đã có hành vi cất giấu trái phép 0,13 gam Heroine mục đích để bản thân sử dụng. Với các hành vi và khối lượng ma túy bị thu giữ thì: Bị cáo Quàng Văn T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Bị cáo Lò Văn C đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng 0,13 gam Heroine bị thu giữ. Toàn bộ hành vi và lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng; các Kết luận giám định; Kết luận điều tra; các bản cung và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo thực hiện tội phạm do lỗi cố ý trực tiếp, các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng cũng như nhận thức được chính sách pháp luật hình sự của nhà nước đối với những hành vi mua bán, tàng trữ,... trái phép chất ma túy nhưng các bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm những quy định của nhà nước về chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Tội phạm mà các bị cáo vi phạm là tội phạm nghiêm trọng, vì vậy hành vi của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Nhân thân: Bị cáo Quàng Văn T chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo Lò Văn C chưa bị xử lý vi phạm hành chính; đã bị kết án: Ngày 29/9/2003, bị cáo Lò Văn C bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 03 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, bản án này bị cáo đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

Tại Bản án số 214/HSST ngày 29/9/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu thể hiện bị cáo Lò Văn C có: bố đẻ họ tên Lò Văn U, sinh năm 1935, mẹ đẻ họ tên Lò Thị Ủa, sinh năm 1937, bị cáo có 04 người con; Biên bản xác minh tại xã Mường Lạn, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên ngày 22/9/2023 và qua phân kiểm tra lý lịch của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo Lò Văn C có nhân thân tại bản án trên với bị cáo Lò Văn C có lý lịch trong hồ sơ vụ án này cùng là một người.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại giai đoạn điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ

thảm các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lò Văn C tích cực hợp tác với cơ quan chức năng trong việc phát hiện hành vi phạm tội của Quảng Văn T và tự giác giao nộp ma túy nên bị cáo Lò Văn C được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt đối với các bị cáo: Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hình phạt chính: Cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo có điều kiện cai nghiện đồng thời giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và Người bào chữa về mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự nhưng các bị cáo đều là người nghiện ma túy, thu nhập chủ yếu từ làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: 0,05 gam Heroine (là vật chứng hoàn lại sau giám định) là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 03 mảnh túi nilon màu hồng không còn giá trị sử dụng nên cần bị tịch thu tiêu hủy. Số tiền 200.000 đồng do Quảng Văn T bán ma túy cho Lò Văn C là tiền do bị cáo Quảng Văn T phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Quảng Văn T do bị cáo không biết tên tuổi và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ được, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự nhưng các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo Lò Văn C thuộc hộ cận nghèo và các bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về các hành vi và Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Ảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, Kiểm sát viên, Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên và Người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lò Văn C;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Quàng Văn T.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Lò Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Bị cáo Quàng Văn T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lò Văn C 01 (một) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 09/7/2023).

Xử phạt bị cáo Quàng Văn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 09/7/2023).

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,05 gam Heroine, là những vật chứng còn lại sau giám định (Gồm 03 gói có ký hiệu, khối lượng lần lượt là: A1 = 0,02 gam; A2 = 0,02 gam; A3 = 0,01 gam); Tịch thu tiêu hủy 03 mảnh túi nilon màu hồng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng của Quàng Văn T do bị cáo phạm tội mà có, gồm 11 tờ tiền. (Đã thu)

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/10/2023 giữa Công an huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên).

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị

cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/10/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Công an huyện Mường Ảng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- Các bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu: Hs, hs THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Châm